

Số: 486 /QĐ-SNN

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức
vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của HĐND Thành phố và Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 582/SNV-TCBC ngày 14/3/2022 của Sở Nội vụ Hà Nội về việc ý kiến về chỉ tiêu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công

lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội; Công văn số 625/SNV-CCVC ngày 18/3/2022 của Sở Nội vụ Hà Nội về việc góp ý về kế hoạch tuyển dụng viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2022.

Điều 2. Giao phòng Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội có liên quan tổ chức tuyển dụng viên chức theo đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội; Trưởng các phòng: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố; (để báo cáo)
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm Bảo vệ môi trường trong SXNN và XDNN mới;
- Ban QL Rừng Phòng hộ - Đặc dụng;
- Ban QL và Dịch vụ thủy lợi;
- Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Chu Phú Mỹ

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 486 /QĐ-SNN ngày 23 /3/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng bổ sung đội ngũ viên chức có trình độ chuyên môn đảm bảo chất lượng, đủ cơ cấu theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, khách quan, minh bạch, công bằng và đúng quy định pháp luật.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng: 47 người (Có biểu chi tiết kèm theo).

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

Người đăng ký dự tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng và có đủ các điều kiện sau đây:

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Điều kiện chung

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- + Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- + Tuổi đời dự tuyển từ đủ 18 tuổi trở lên;
- + Có đơn đăng ký dự tuyển;
- + Có lý lịch rõ ràng;
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- + Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

+ Đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

1.2. Điều kiện cụ thể về trình độ, chuyên ngành đào tạo theo vị trí việc làm dự tuyển *(Có biểu chi tiết kèm theo).*

1.3. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ, tin học đối với người đăng ký dự tuyển

- *Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ:* Đối với vị trí việc làm các chức danh nghề nghiệp: Chẩn đoán viên bệnh động vật (hạng III), Quản trị viên hệ thống hạng III, Kế toán viên, Kỹ sư hạng III yêu cầu trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; Đối với vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên hạng IV yêu cầu trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- *Yêu cầu về trình độ tin học:* Đối với vị trí việc làm các chức danh nghề nghiệp: Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III, Kế toán viên, Kỹ sư hạng III, Kỹ thuật viên hạng IV yêu cầu trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).

- Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

(Vị trí việc làm các chức danh nghề nghiệp: Khuyến nông viên hạng III, Chuyên viên, Kỹ thuật viên khuyến nông hạng IV, Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III không yêu cầu trình độ đào tạo về ngoại ngữ, tin học).

2. Phiếu đăng ký dự tuyển, thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký; Hồ sơ sau khi trúng tuyển

2.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ vào một vị trí việc làm *(nếu đăng ký dự tuyển vào từ 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển)*, người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu.

2.2. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có),... theo yêu cầu để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học;

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2.4. Thời gian tổ chức dự kiến: **Quý I, II/2022.**

2.5. Địa điểm, thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Địa điểm: Tại Bộ phận Một cửa, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội. Địa chỉ: số 38, Tô Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 30 ngày, kể từ ngày thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển 02 vòng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Nội dung, quy trình tuyển dụng:

Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội thực hiện xét tuyển theo 02 vòng như sau:

2.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ.

Sau khi kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2

Kiểm tra kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành, hình thức: Phỏng vấn.

a) Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự xét tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị).

c) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí: Ngân sách thành phố Hà Nội năm 2022 (tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội).

- Phí đăng ký dự tuyển (dự kiến): **400.000 đồng/thí sinh** (theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức). Thí sinh nộp cùng hồ sơ dự tuyển.

- Mức chi: Áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 04/12/2019; Nghị quyết số 16/2021/NQ-NĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Ban hành Quyết định Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ Hà Nội; thành lập Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; Hội đồng tuyển dụng và tổ chức xét tuyển viên chức, xây dựng lịch chi tiết việc tổ chức thực hiện tuyển dụng, công khai kế hoạch, chỉ tiêu tuyển dụng theo trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, cụ thể:

- Xây dựng lịch chi tiết việc tổ chức thực hiện tuyển dụng, thông báo công khai kế hoạch, chỉ tiêu tuyển dụng; thể lệ, quy chế; tiêu chuẩn và điều kiện dự tuyển theo quy định;

- Tổ chức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức;

- Thành lập Ban Giám sát để giám sát quá trình tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức;

- Chỉ đạo kiểm tra Phiếu Đăng ký dự tuyển viên chức; đối chiếu hồ sơ gốc của thí sinh trúng tuyển; Phối hợp với Công an Thành phố để xác minh những trường hợp có dấu hiệu sử dụng văn bằng chuyên môn, chứng chỉ, giấy tờ giả (nếu có); xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật;

- Quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức;

- Hướng dẫn các đơn vị ký hợp đồng làm việc với người trúng tuyển;

- Quản lý, lưu trữ các tài liệu liên quan đến quá trình thi tuyển.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội:

- Thành lập các Ban, Tổ giúp việc để tổ chức tuyển dụng theo quy định;
- Tổ chức xét tuyển vòng 1 và vòng 2 theo quy định;
- Thông báo điểm xét tuyển viên chức;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền có liên quan đến công tác tuyển dụng;
- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội công nhận kết quả tuyển dụng.

3. Phòng Tổ chức cán bộ

Giao phòng Tổ chức cán bộ là bộ phận thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở, có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội, Hội đồng tuyển dụng triển khai, tổ chức xét tuyển viên chức theo Kế hoạch đã xây dựng đảm bảo nghiêm túc, công khai, khách quan, đúng quy định.

Phối hợp với Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội lập dự toán chi tiết kinh phí tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2022 để trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội phê duyệt. Thực hiện thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng theo đúng quy định.

4. Các phòng, đơn vị trực thuộc

4.1. Văn phòng Sở

Phối hợp, hướng dẫn Phòng Tổ chức cán bộ tổ chức thu phí; thực hiện thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng.

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để phục vụ công tác tuyển dụng; cử cán bộ tham gia Hội đồng tuyển dụng, Ban Giúp việc của Hội đồng tuyển dụng theo phân công của Giám đốc Sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng tuyển dụng.

4.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí tuyển dụng do Phòng Tổ chức cán bộ lập và đề nghị để trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cử cán bộ tham gia Hội đồng tuyển dụng, Ban Giúp việc của Hội đồng tuyển dụng theo phân công của Giám đốc Sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội đồng tuyển dụng.

4.3. Các đơn vị trực thuộc Sở (Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới, Ban Quản lý Rừng Phòng hộ - Đặc dụng, Ban Quản lý và Dịch vụ thủy lợi, Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã): Phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ thực hiện các nội dung có liên quan đến tuyển dụng viên chức theo phân công của Giám đốc Sở, Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2022. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc các đơn vị, cá nhân báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội (qua phòng Tổ chức cán bộ) để được xem xét, giải quyết./.

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI NĂM 2022**

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội)

TT	Đơn vị cần tuyển	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển	Trình độ đào tạo; Ngành hoặc chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí việc làm theo Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố
(1)	(2)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
I	Trung tâm Khuyến nông				6	
1	Phòng Thông tin Thông tin và Xúc tiến tiến thương mại	Đào tạo tập huấn	Khuyến nông viên hạng III	V.03.09.26	1	Đại học ngành: Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp.
2	Phòng Quản lý Quỹ Khuyến nông Thành phố				3	
		Quản lý Quỹ Khuyến nông	Chuyên viên	01.003	2	Đại học ngành: Tài chính - Ngân hàng
		Quản lý Quỹ Khuyến nông	Chuyên viên	01.003	1	Đại học ngành: Kinh tế và Thương mại Quốc tế
3	Trạm Thực nghiệm & Chuyển giao kỹ thuật Chương Mỹ				2	
		Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	01.003	1	Đại học ngành: Kế toán
		Thực nghiệm kỹ thuật cây trồng	Kỹ thuật viên khuyến nông hạng IV	V.03.09.27	1	Cao đẳng ngành: Khoa học cây trồng
II	Trung tâm Cứu hộ Động vật hoang dã				3	
1	Phòng Kỹ thuật	Chẩn đoán, điều trị bệnh động vật hoang dã	Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III	V.03.04.11	3	Đại học các ngành, chuyên ngành: Thú y; Chăn nuôi - Thú y
III	Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất Nông nghiệp và Xây dựng Nông thôn mới Hà Nội				25	
1	Phòng Tổ chức - Hành Chính				2	

(1)	(2)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
		Công nghệ thông tin	Quản trị viên hệ thống hạng III	V11.06.14	1	Đại học trở lên ngành: Công nghệ thông tin; Điện tử viễn thông
		Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	01.003	1	Đại học trở lên ngành: Quản trị kinh doanh; Kinh tế
2	Phòng Kế hoạch - tổng hợp				3	
		Kế toán	Kế toán viên	06.031	1	Đại học trở lên ngành: Kế toán; tài chính ngân hàng
		Kế hoạch	Chuyên viên	01.003	2	Đại học trở lên các ngành: Cấp thoát nước; kinh tế
3	Phòng Truyền Thông				4	
		Truyền thông	Chuyên viên	01.003	1	Đại học trở lên ngành: Cấp thoát nước
					2	Đại học trở lên ngành: Quản lý tài nguyên nước; Kỹ thuật tài nguyên nước
					1	Đại học trở lên ngành: Kỹ thuật công trình xây dựng
4	Phòng Kỹ thuật môi trường				7	
		Kỹ thuật môi trường	Kỹ sư	V.05.02.07	3	Đại học trở lên chuyên ngành: Công nghệ môi trường
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kinh tế thủy lợi
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kỹ thuật công trình
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Hóa học
5	Phòng Nghiệp vụ				9	
		Nghiệp vụ xây dựng nông thôn mới	Chuyên viên	01.003	1	Đại học trở lên chuyên ngành: Phát triển nông thôn
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước; Quản lý tài nguyên nước
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Cầu đường bộ
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Khoa học môi trường
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kinh tế xây dựng
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Quản lý đất đai
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kỹ thuật môi trường

(1)	(2)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Công nghiệp nông thôn
					1	Đại học trở lên chuyên ngành: Kinh tế
IV	Ban Quản lý rừng Phòng hộ - Đặc dụng				6	
1	Trạm bảo vệ rừng Sóc Sơn	Bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III	V.03.10.29	2	Đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Khoa học môi trường; Lâm sinh; Lâm nghiệp; Lâm học
2	Đội cơ động bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng	Cơ động bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng	Quản lý bảo vệ rừng viên hạng III	V.03.10.29	4	Đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Lâm sinh; Lâm nghiệp; Lâm học
V	Ban Quản lý và Dịch vụ thủy lợi				7	
1	Phòng Dịch vụ thủy lợi	Quản lý dịch vụ thủy lợi	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	2	Đại học ngành: Kỹ thuật Xây dựng công trình; Kỹ thuật tài nguyên nước
2	Phòng Quản lý & Vận hành Đập Đá - Hiệp Thuận				2	
		Kỹ thuật vận hành, sửa chữa Cơ - Điện	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	1	Đại học ngành: Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí; Kỹ thuật cơ khí
		Hỗ trợ kỹ thuật Vận hành, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa Cơ - Điện	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	1	Trung cấp (hoặc Trung cấp nghề) trở lên ngành: Vận hành và sửa chữa trạm bơm Điện; Hàn
6	Phòng Quản lý & Vận hành Vân Cốc - Cẩm Đình				3	
		Kỹ thuật vận hành sửa chữa Cơ - Điện	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	1	Đại học chuyên ngành: Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí
		Hỗ trợ kỹ thuật Vận hành, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa Cơ - Điện	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	2	Trung cấp (hoặc Trung cấp nghề) trở lên ngành: Điện dân dụng và công nghiệp; Thủy lợi (Địa chất công trình)
					47	

